

BÀI 23. MỞ RỘNG PHÂN SỐ. PHÂN SỐ BẰNG NHAU (2 tiết)

1 Mục tiêu và yêu cầu cần đạt

1.1. Về kiến thức

- Nhận biết được phân số với tử và mẫu đều là các số nguyên.
- Nhận biết được khái niệm hai phân số bằng nhau và quy tắc bằng nhau của hai phân số.
- Nêu được hai tính chất cơ bản của phân số.

1.2. Về kỹ năng (năng lực)

- Áp dụng được hai tính chất cơ bản của phân số.
- Rút gọn được các phân số.

1.3. Về phẩm chất

Rèn luyện thói quen tự học, ý thức hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng hứng thú học tập cho HS.

2 Những điểm cần lưu ý khi chuẩn bị bài giảng

2.1. Chuẩn bị trước khi lên lớp

- *Đối với giáo viên:* Chuẩn bị giáo án; thước kẻ; phấn màu.
- *Đối với học sinh:* Ôn tập lại khái niệm phân số, phân số bằng nhau đã học ở Tiểu học.




2.2. Vấn đề có thể khó

Mỗi số nguyên vẫn được coi là một phân số.


3 Gợi ý tổ chức các hoạt động dạy học chủ yếu

3.1. Thực hiện các cấu phần chính của bài học



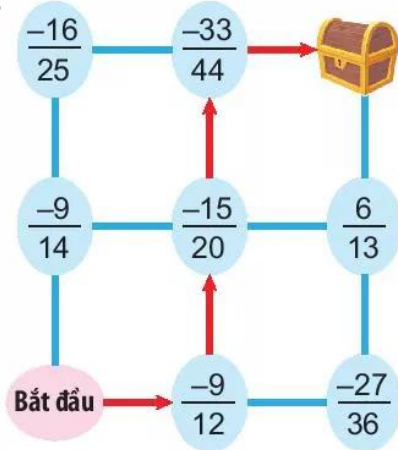
1. MỞ RỘNG KHÁI NIỆM PHÂN SỐ (17 phút)

CẤU PHẦN (Thời lượng)	MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU	GỢI Ý THỰC HIỆN, ĐÁP ÁN, TRẢ LỜI
Nêu vấn đề (1 phút)	Nhắc lại ví dụ về phân số đã học ở Tiểu học.	
 <i>Đọc hiểu</i> – <i>Nghe hiểu</i> (5 phút)	Mở rộng khái niệm phân số với tử và mẫu là các số nguyên.	GV trực tiếp giảng theo phương pháp truyền thống.
 <i>Câu hỏi</i> (2 phút)	Kiểm tra xem HS đã nắm được khái niệm phân số chưa.	Yêu cầu 4 bạn HS trả lời. Chú ý $\frac{-2,5}{4}$; $\frac{4}{0}$ không là phân số. (GV có thể bổ sung các ví dụ khác)
<i>Luyện tập 1</i> (5 phút)	Củng cố khái niệm phân số.	
 <i>Tranh luận</i> (4 phút)	Nhấn mạnh số nguyên cũng được coi là một phân số.	GV gọi một HS đọc tình huống và yêu cầu một HS giải thích và trả lời.

2. HAI PHÂN SỐ BẰNG NHAU (25 phút)

CẤU PHẦN (Thời lượng)	MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU	GỢI Ý THỰC HIỆN, ĐÁP ÁN, TRẢ LỜI
 <i>Tìm tòi</i> – <i>Khám phá</i> (15 phút)	<ul style="list-style-type: none"> – Thông qua HĐ1 và HĐ2, hình thành được khái niệm hai phân số bằng nhau. – HĐ3 củng cố khái niệm phân số bằng nhau vừa hình thành. – HĐ4 hình thành quy tắc bằng nhau của hai phân số. 	<ul style="list-style-type: none"> – GV cho HS thực hiện các hoạt động theo trình tự. – Sau bốn HĐ, yêu cầu một em HS đọc hộp kiến thức. – Chú ý có hai vấn đề trong cấu phần này: Phân số bằng nhau và quy tắc bằng nhau của hai phân số.
<i>Ví dụ 1</i> (5 phút)	Minh họa việc xét tính bằng nhau của hai phân số bằng quy tắc.	GV nên trình bày mẫu cho HS.
<i>Luyện tập 2</i> (5 phút)	Củng cố khái niệm bằng nhau của hai phân số thông qua quy tắc bằng nhau của hai phân số.	HS tự thực hiện bài luyện tập này.

3. TÍNH CHẤT CƠ BẢN CỦA PHÂN SỐ (45 phút)

CẤU PHẦN (Thời lượng)	MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU	GỢI Ý THỰC HIỆN, ĐÁP ÁN, TRẢ LỜI
 <i>Tìm tòi – Khám phá</i> (15 phút)	Vận dụng được tính chất cơ bản của phân số để xét tính bằng nhau của hai phân số.	GV cho HS thực hiện các HD5 ; HD6 và HD7 . Yêu cầu HS đọc kết luận trong hộp kiến thức.
<i>Ví dụ 2</i> (5 phút)	Củng cố kiến thức, cách tạo hai phân số bằng nhau bằng cách áp dụng tính chất cơ bản của phân số.	GV cho HS tự đọc và làm ví dụ trên.
<i>Chú ý</i> (5 phút)		– Mặc dù không nằm trong hộp kiến thức nhưng chú ý này khá quan trọng trong tính toán. Đây là một vận dụng quan trọng của tính chất cơ bản của phân số. – GV nên đưa thêm một vài ví dụ.
<i>Luyện tập 3</i> (5 phút)	Củng cố, vận dụng tính chất cơ bản để xét tính bằng nhau của hai phân số.	Yêu cầu HS tự làm và một HS lên bảng chữa bài.
<i>Chú ý</i> (5 phút)	Mở rộng khái niệm <i>rút gọn phân số</i> và <i>phân số tối giản</i> .	Mặc dù không nằm trong hộp kiến thức nhưng chú ý này trình bày khái niệm rút gọn phân số và phân số tối giản. Đây là những khái niệm HS đã được học ở phần phân số có tử và mẫu dương.
<i>Luyện tập 4</i> (5 phút)	Củng cố khái niệm rút gọn phân số và phân số tối giản.	GV phát vấn và cho HS tự làm vào vở.
 <i>Thử thách nhỏ</i> (5 phút)	Phát triển tư duy sáng tạo (dành cho HS khá, giỏi).	GV chỉ dạy nếu còn thời gian. Gợi ý: 

3.2. Lựa chọn bài tập

- Hết Mục 1 và Mục 2, nếu còn thời gian GV cho HS làm các Bài tập 6.1 và 6.2 để HS củng cố khái niệm phân số; phân số bằng nhau và vận dụng quy tắc bằng nhau của hai phân số.
- Hết Mục 3, nếu còn thời gian GV cho HS làm Bài tập 6.4, 6.5 để HS luyện tập về rút gọn phân số và phân số tối giản.

4 Trả lời/Hướng dẫn/Giải một số bài tập

6.6. Sau 10 phút, lượng nước chiếm:

$$\frac{10}{40} = \frac{1}{4} \text{ (bể).}$$

6.7. Hà Linh đã tiêu hết:

$$\frac{80\,000}{200\,000} = \frac{8}{20} = \frac{2}{5} \text{ (số tiền được thưởng).}$$